

Số: 22/2024/QĐST – HNGĐ

M, ngày 21 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 32/2024/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị T - Sinh năm 1998

Địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện M, tỉnh L.

Bị đơn: Anh Giàng Thanh H - Sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện M, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phan Thị T và anh Giàng Thanh H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị T và anh Giàng Thanh H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Phan Thị T và anh Giàng Thanh H thỏa thuận anh Giàng Thanh H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Giàng Gia N sinh ngày 16/8/2016 và cháu Giàng Gia K sinh ngày 11/9/2020 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

- Về cấp dưỡng: Chị Phan Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về án phí: Chị Phan Thị T nhận chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số BLTU/23P-0001793 ngày 15/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện M, tỉnh L. Hoàn lại cho chị Phan Thị T 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L;
- VKSND huyện MK (2);
- Đương sự (2);
- **UBND xã T;**
- Chi cục THADS huyện MK;
- Lưu hồ sơ; Văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hiền Lương